

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

### Phẩm 3: PHÂN BIỆT VỀ BA THÂN

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Hư Không Tạng, ở trong đại chúng, đứng dậy, sửa áo vai phải, quỳ gối phải xuống đất, chắp tay cung kính, đảnh lễ dưới chân Đức Phật, dùng hoa Kim bảo thượng diệu, tràng phan, bảo cái bằng châu báu để cúng dường, bạch Đức Phật:

– Bạch Thế Tôn! Đối với các Đức Như Lai, Đại Bồ-tát làm sao theo đúng như chánh pháp tu hành?

Đức Phật bảo:

–Này thiện nam! Hãy lắng nghe! Suy nghĩ kỹ càng! Ta sẽ vì ông phân biệt giải nói. Này thiện nam! Tất cả Như Lai có ba loại thân mà Đại Bồ-tát đều nên biết. Những gì là ba?

1. Hóa thân.
2. Ứng thân.
3. Pháp thân.

Vì thế ba thân ấy đều chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thế nào là Bồ-tát hiểu rõ về hóa thân? Này thiện nam! Thuở xưa, Như Lai tu hành trong các Địa, vì tất cả chúng sinh tu vô số pháp, nhờ những pháp tu này mà tu hành viên mãn, nhờ lực tu hành mà được tự tại, nhờ lực tự tại nên tùy theo tâm chúng sinh, theo hạnh chúng sinh, theo cảnh giới chúng sinh, hiểu rõ phân biệt nhiều chủng loại, chẳng sớm, chẳng trễ mà lúc nào cũng tương ứng, thời gian tương ứng, hành động tương ứng, nói pháp tương ứng hiện vô số thân. Đó gọi là hóa thân.

Này thiện nam! Các Đức Phật Như Lai này vì các Bồ-tát thấu đạt nên nói chân đế, vì thấu đạt sinh tử và Niết-bàn là một vị, tự thân thấy nỗi sợ hãi và niềm vui mừng của chúng sinh; vì Phật pháp vô biên mà làm căn bản, Như Lai tương ứng với Như như, nguyện lực trí Như như. Thân này thị hiện đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, vầng sáng tròn sau cổ. Đó gọi là Ứng thân.

Này thiện nam! Làm sao Đại Bồ-tát hiểu rõ về Pháp thân? Vì muốn diệt trừ tất cả những chướng phiền não..., vì muốn đầy đủ tất cả những pháp lành thì chỉ có Như như, trí Như như. Đó gọi là Pháp thân. Hai loại thân trước là giả danh có, thân thứ ba này gọi là chân

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thật. Thân này làm căn bản cho hai thân trước. Vì sao? Vì lìa khỏi pháp Như như, lìa khỏi trí không phân biệt thì tất cả chư Phật không có pháp nào khác. Vì sao? Vì tất cả chư Phật trí tuệ viên mãn, dứt trừ tất cả phiền não, được Phật địa thanh tịnh. Vậy nên pháp Như như và trí Như như thâm nhiếp tất cả Phật pháp.

Lại nữa, này thiện nam! Tất cả chư Phật lợi ích cho mình, cho người đã đến chỗ cao tốt. Lợi ích của mình tức là pháp Như như. Lợi ích người khác tức là trí Như như. Ở chỗ lợi ích mình và người mà được tự tại, vô số, vô biên công dụng. Vậy nên, phân biệt Phật pháp vô lượng, vô biên vô số như vậy. Này thiện nam! Ví như nướng vào suy nghĩ vọng tưởng nói đủ thứ phiền não, nói đủ thứ nghiệp, nói đủ thứ quả báo. Nướng vào pháp Như như, trí Như như như vậy nói đủ loại Phật pháp, nói đủ loại pháp Duyên giác, nói đủ loại pháp Thanh văn. Nướng vào pháp Như như, nướng vào trí Như như mà tất cả Phật pháp được thành tựu tự tại. Đó là điều chẳng thể nghĩ bàn thứ nhất. Ví như vẽ vào hư không để trang trí cũng khó nghĩ bàn. Như vậy, đối với pháp Như như và trí Như như mà nhiếp lấy, thành tựu Phật pháp cũng khó nghĩ bàn.

Này thiện nam! Thế nào là pháp Như như và trí Như như? Hai loại không phân biệt mà được sự tự tại? Này thiện nam! Ví như Đức Như Lai đã nhập Niết-bàn mà nguyện tự tại, nên vô số việc chưa chấm dứt, đó là nhờ pháp Như như và trí Như như ấy mà được tự tại.

Lại nữa, Đại Bồ-tát nhập vào định Vô tâm, nướng vào nguyện lực từ trước, từ thiền định dấy khởi sự việc. Như vậy, hai pháp không có sự phân biệt, được tự tại. Này thiện nam! Ví như mặt trời, mặt trăng không có phân biệt, cũng như gương, nước không có phân biệt, ánh sáng cũng không phân biệt, ba thứ hòa hợp nên có hình ảnh. Như vậy pháp Như như và trí Như như cũng không có phân biệt, do nguyện tự tại nên chúng sinh có cảm mà có hai thân ứng và hóa như bóng của mặt trời, mặt trăng do hòa hợp mà sinh ra. Lại nữa, này thiện nam! Ví như vô lượng, vô biên gương nước nướng vào ánh sáng nên bóng rỗng không, hiện lên đủ tướng khác nhau. Rỗng không tức là vô tướng.

Này thiện nam! Như vậy, sự giáo hóa các chúng đệ tử... chính là hình bóng của Pháp thân. Do nguyện lực nên ứng vào hai thân,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hiện đủ thứ tướng mạo. Ở Địa Pháp thân không có tướng sai khác. Nay thiện nam! Nương vào hai thân này mà tất cả chư Phật giảng nói Hữu dư Niết-bàn. Nương vào Pháp thân nên chư Phật nói Vô dư Niết-bàn. Vì sao? Vì tất cả pháp còn lại đều hoàn toàn rớt ráo. Nương vào ba thân này, tất cả chư Phật nói Vô trụ xứ Niết-bàn. Vì sao? Vì hai thân chẳng trụ Niết-bàn. lìa khỏi Pháp thân không có Phật nào khác. Vì sao hai thân chẳng trụ Niết-bàn? Vì hai thân là giả danh chẳng thật có, từng niệm từng niệm luôn diệt chẳng trụ, có lúc xuất hiện do không số định, còn Pháp thân thì chẳng như vậy. Vậy nên, hai thân không trụ Niết-bàn. Pháp thân thì không hai nên chẳng trụ ở Bất-niết-bàn. Vậy nên, nói nương vào ba thân là Vô trụ xứ Niết-bàn. Nay thiện nam! Tất cả phàm phu vì ba tướng nên bị trói buộc, có chướng ngại, xa lìa ba thân, chẳng đạt được ba thân. Những gì là ba?

1. Tướng tư duy phân biệt.
2. Tướng y tha khởi.
3. Tướng thành tựu.

Như vậy, các tướng chẳng thể hiểu, chẳng thể diệt, chẳng thể tịnh nên chẳng đạt được ba thân. Đối với ba tướng này, có thể hiểu, có thể diệt, có thể tịnh nên các Đức Phật đầy đủ ba thân. Nay thiện nam! Những người phàm phu chưa thể nhổ sạch ba tâm nên xa lìa ba thân, không đạt đến ba thân. Những gì là ba tâm?

1. Tâm khởi sự.
2. Tâm y căn bản.
3. Tâm căn bản.

Nương theo phương pháp điều phục thì tâm khởi sự hết, nương theo phương pháp đoạn trừ thì tâm y căn bản hết, nương theo bưng tận gốc thì tâm căn bản hết. Tâm khởi sự diệt nên hiển bày Hóa thân, tâm y căn bản diệt nên được hiển hiện Ứng thân, tâm căn bản diệt nên đạt được Pháp thân. Vậy nên, tất cả Như Lai đầy đủ ba thân. Nay thiện nam! Tất cả chư Phật đối với thân thứ nhất đồng sự với chư Phật, đối với thân thứ hai cùng ý với chư Phật, đối với thân thứ ba cùng thể với chư Phật. Nay thiện nam! Thân Phật đầu tiên này, tùy theo ý chúng sinh có nhiều chủng loại nên hiện vô số tướng. Vậy nên nói là nhiều. Thân Phật thứ hai này, theo một ý của đệ tử

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nên hiện một tướng. Vậy nên nói là một. Thân Phật thứ ba này vượt qua tất cả các tướng, chẳng phải cảnh giới chấp tướng. Vậy nên nói là chẳng một, chẳng hai. Nay thiện nam! Thân thứ nhất này nương vào ứng thân nên được hiển hiện. Ứng thân này nương vào Pháp thân nên được hiển hiện. Pháp thân này là hiện hữu chân thật, không chỗ nương. Nay thiện nam! Ba thân như vậy do có nghĩa này mà nói đến thường, do có nghĩa ấy nên nói đến vô thường. Hóa thân thì thường chuyển pháp luân, nơi nào cũng dùng như phương tiện nối tiếp nhau chẳng đoạn dứt. Vậy nên nói là thường, chẳng phải là căn bản; đầy đủ các dụng nhưng chẳng thị hiện nên nói là vô thường. Ứng thân thì từ vô tử sinh tử nối tiếp nhau chẳng dứt đoạn, có thể nắm giữ pháp bất cộng của tất cả chư Phật, chúng sinh chưa độ hết thì công dụng cũng chẳng tận. Vậy nên nói là thường, chẳng phải là căn bản. Do dụng đầy đủ chẳng hiển hiện nên nói là vô thường. Pháp thân thì chẳng phải là pháp thực hành, không có gì khác biệt, chính là căn bản nên giống như hư không. Vậy nên nói là thường.

Nay thiện nam! Là vô phân biệt trí và Vô tướng trí, là pháp Như như, cảnh giới vô tướng là pháp Như như, là Như như trí. Hai thứ Như như này, Như như chẳng một, chẳng khác. Vậy nên Pháp thân là tuệ thanh tịnh, là diệt thanh tịnh. Do hai loại thanh tịnh này nên Pháp thân đầy đủ thanh tịnh. Lại nữa, nay thiện nam! Phân biệt có bốn loại thân: Có Hóa thân chẳng phải Ứng thân, có Ứng thân chẳng phải Hóa thân, có Hóa thân cũng là Ứng thân, có thân chẳng phải Hóa thân cũng chẳng phải Ứng thân. Hóa thân nào chẳng phải Ứng thân? Như Lai đã nhập Niết-bàn nhưng do nguyện tự tại nên để lại thân này. Thân như vậy tức là Hóa thân. Thế nào là ứng thân chẳng phải Hóa thân? Là thân trước của địa này. Sao gọi là Hóa thân cũng là Ứng thân? Là thân Như Lai trụ ở Hữu dư Niết-bàn. Thế nào là chẳng phải Hóa thân chẳng phải Ứng thân? Là Pháp thân của Như Lai.

Nay thiện nam! Pháp thân này là thị hiện hai loại Vô sở hữu. Những gì gọi là hai loại vô sở hữu? Đối với Pháp thân này thì tướng và tướng xứ cả hai đều không, chẳng phải có chẳng phải không, chẳng phải một chẳng phải hai, chẳng phải số chẳng phải phi số, chẳng phải sáng chẳng phải tối. Như vậy trí Như như chẳng thấy

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tướng và tướng xứ, chẳng thấy chẳng phải có chẳng phải không, chẳng thấy chẳng phải một chẳng phải khác, chẳng thấy chẳng phải số chẳng phải phi số, chẳng thấy chẳng phải sáng chẳng phải tối. Vậy nên cảnh giới thanh tịnh, trí tuệ thanh tịnh, chẳng thể phân biệt, không có trung gian, chính là căn bản của Diệt đạo. Ở Pháp thân này hiển hiện Như Lai.

Này thiện nam! Do quả báo, xứ sở, cảnh giới, nhân duyên của thân này nương vào căn bản nên khó nghĩ suy lường. Nếu đứng về liễu nghĩa mà nói thì thân này tức là Đại thừa, là Như Lai tánh, là Như Lai tạng. Nương vào thân này được phát tâm ban đầu, thì mục đích tu hành cũng được hiển hiện, tâm Bất thoái địa cũng được hiện bày, tâm Nhất sinh bổ xứ, tâm Kim cang, tâm Như Lai cũng đều hiển hiện, vô lượng, vô biên diệu pháp của Như Lai cũng đều hiển hiện. Nương vào Pháp thân này thì Đại Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn cũng được hiển hiện. Nương vào Pháp thân này được hiện bày tất cả đại trí. Vậy nên hai thân nương vào Tam-muội, nương vào trí tuệ mà được hiển hiện. Như Pháp thân này nương vào tự thể mà nói là thường, là thật, nương vào Đại Tam-muội nên nói đến lạc, nương vào đại trí nên nói thanh tịnh. Vậy nên, Như Lai thường trụ, tự tại, an lạc, thanh tịnh. Nương vào Đại Tam-muội, tất cả thiền định, Thủ-lăng-nghiêm... tất cả niệm xứ, đại pháp niệm... đại Từ, đại Bi, tất cả Đà-la-ni, tất cả sáu thần thông, tất cả tự tại, tất cả pháp bình đẳng thâm nhiếp, như vậy Phật pháp đều xuất hiện. Nương vào Đại trí này thì mười Lực lớn, bốn Vô sở úy, bốn Vô ngại biện, một trăm tám mươi pháp Bất cộng, tất cả pháp hy hữu chẳng thể nghĩ bàn của Phật đều hiển hiện. Ví như nương vào ngọc báu Như ý phát ra thì vô lượng, vô biên đủ thứ những báu đều được hiện. Như vậy nương vào báu Đại Tam-muội, nương vào báu đại trí tuệ thì phát ra đủ loại vô lượng, vô biên những báu diệu pháp của Phật. Này thiện nam! Như vậy, trí tuệ Tam-muội của Pháp thân vượt qua tất cả tướng, chẳng chấp trước ở tướng, chẳng thể phân biệt, chẳng phải thường, chẳng phải đoạn. Đó gọi là Trung đạo. Tuy có phân biệt nhưng không có thể phân biệt, tuy có ba số mà không có ba thể, chẳng thêm, chẳng bớt giống như mộng huyễn, cũng không có đối tượng chấp giữ, cũng không có chủ thể chấp, pháp thể Như như chính là chỗ giải thoát,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vượt qua cảnh giới tử sinh, vượt khỏi tối tăm sinh tử, chỗ chẳng thể đến chẳng thể tu hành của tất cả chúng sinh, là nơi trú xứ của tất cả các Đức Phật, Bồ-tát. Nay thiện nam! Ví như có người nguyện muốn được vàng, tìm kiếm khắp nơi, liền thấy quặng vàng. Thấy quặng rồi, liền phá vỡ quặng, lựa chọn lấy vàng cho vào bên trong lò luyện, rồi nấu chảy, gạn lọc thì được vàng ròng, rồi tùy ý trở lại làm thành những vòng, xuyên... đủ thứ đồ trang sức. Tuy nhiều những công dụng nhưng thật tánh của vàng chẳng đổi. Nếu có thiện nam, thiện nữ cần cầu giải thoát thù thắng, tu hành việc thiện ở đời thì được thấy Như Lai và chúng đệ tử, được gần gũi rồi, liền bạch: “Bạch Thế Tôn! Những gì là thiện? Những gì là bất thiện? Những gì là tu hành chân chánh để được thanh tịnh, lìa khỏi bất tịnh?” Chư Phật Như Lai và chúng đệ tử suy nghĩ: “Thiện nam, thiện nữ này muốn cầu thanh tịnh, muốn nghe chánh pháp!” Biết như vậy rồi, chư Phật liền nói chánh pháp. Thiện nam, thiện nữ đó nghe chánh pháp rồi liền chánh niệm ghi nhớ, giữ gìn, phát tâm tu hành, được diệu lực tinh tấn, phá trừ chướng ngại lười biếng. Phá chướng lười biếng rồi, diệt trừ tất cả tội chướng. Phá tội chướng rồi, ở chỗ học xứ của Bồ-tát phá chướng không tôn trọng. Phá chướng không tôn trọng rồi liền phá tâm dao động. Phá tâm dao động rồi thì vào được Địa thứ nhất. Nướng vào Địa thứ nhất nhỏ sạch chướng lợi ích. Nhỏ sạch chướng lợi ích rồi thì được vào Địa thứ hai. Nướng vào được Địa thứ hai liền phá mọi chướng chẳng bị phiền não khốn khổ bức bách. Phá chướng này rồi, thể nhập Địa thứ ba. Nướng vào Địa thứ ba này phá chướng nhuuyến tịnh của tâm. Phá chướng nhuuyến thanh tịnh của tâm rồi, vào đến Địa thứ tư. Nướng vào Địa thứ tư này phá chướng phương tiện thiện xảo. Phá chướng phương tiện thiện xảo rồi, đạt được Địa thứ năm. Nướng vào Địa thứ năm này thì phá chướng thấy rõ chân tục. Phá chướng thấy rõ chân tục rồi, thể nhập Địa thứ sáu. Nướng vào Địa thứ sáu này liền phá chướng thấy hành tướng. Phá chướng thấy hành tướng rồi, thể nhập vào Địa thứ bảy. Nướng vào Địa thứ bảy này phá chướng chẳng thấy tướng diệt. Phá chướng chẳng thấy tướng diệt rồi, đạt được Địa thứ tám. Nướng vào Địa này phá chướng chẳng thấy tướng sinh. Phá chướng chẳng thấy tướng sinh rồi, hội nhập vào Địa thứ chín. Nướng vào Địa này phá chướng được sáu

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thông. Phá chướng sáu thông rồi thể nhập vào Địa thứ mười. Nướng vào Địa này phá chướng Nhất thiết sở tri. Phá Nhất thiết sở tri chướng rồi thì trừ sạch bản tâm, vào Như Lai địa. Như Lai địa tức là ba loại thanh tịnh nên được thanh tịnh bậc nhất. Những gì là ba?

1. Phiền não tịnh.
2. Khổ tịnh.
3. Tướng tịnh.

Ví như có người tôi luyện dung dịch vàng nấu chảy, đã đốt, đã đập rồi thì không còn bụi bẩn, làm hiển hiện thể của vàng vốn sáng sạch. Vàng này sáng sạch chính là vàng ròng. Ví như thủy giới lắng đọng trong sạch không vẫn đục nữa vì hiển bày tính nước sạch trong, đâu phải là không có nước? Như vậy, Pháp thân mà phiền não vốn khởi lên đều thanh tịnh. Pháp thân này thanh tịnh chẳng phải là không bản thể. Ví như trong hư không khói, mây, bụi, mù đều đã sạch. Hư không thanh tịnh này chẳng phải là không có hư không? Như vậy tất cả các khổ của Pháp thân đều diệt hết nên nói thanh tịnh, chẳng phải là không thể tánh. Ví như có người trong khi nằm ngủ mơ thấy nước lớn chảy khắp thân mình, vận tay động chân, ngược dòng nước mà lên. Do tâm lực chẳng lười biếng thoái lui ấy nên từ bờ này đến được bờ kia. Sau khi tỉnh giấc chẳng thấy có nước và bờ kia, bờ này. Sinh tử vọng tưởng đã diệt hết rồi thì giác ngộ thanh tịnh chẳng phải là không giác ngộ? Như vậy, tất cả vọng tưởng của pháp giới chẳng sinh trở lại nên nói là thanh tịnh, chẳng phải là không có thể tánh mà nói là thanh tịnh. Lại nữa, này thiện nam! Pháp thân này do phiền não chướng thanh tịnh nên có thể hiển hiện Ứng thân, nghiệp chướng thanh tịnh nên có thể hiển bày Hóa thân, Trí chướng thanh tịnh nên có thể hiển bày Pháp thân. Ví như nường vào hư không sinh ra chớp, nường vào chớp phát ra ánh sáng. Như vậy nường vào Pháp thân nên sinh ra Ứng thân, nường vào Ứng thân nên sinh ra Hóa thân. Vậy nên, tánh thanh tịnh bậc nhất thu nhiếp Pháp thân, trí tuệ thanh tịnh bao trùm Ứng thân, Tam-muội thanh tịnh bao trùm Hóa thân. Ba loại thanh tịnh này là pháp Như như, là chẳng khác Như như, là Nhất vị Như như, là Giải thoát Như như, là cứu cánh Như như. Vậy nên, thể của chư Phật là một chẳng khác.

Này thiện nam! Nếu có thiện nam, thiện nữ cho rằng Như Lai

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

là Đại sư của ta, nên biết thiện nam, thiện nữ đó đều biết, đều thấy thân Như Lai không có thân khác. Nay thiện nam! Đối với tất cả cảnh giới chẳng phải tư duy chân chánh để đoạn trừ hết, chính là đối với pháp này không có hai tướng không có phân biệt. Sự tu hành của bậc Thánh đối với Như như không có hai tướng trong pháp tu hành. Tất cả mọi chướng ngại đều trừ diệt như vậy. Như diệt trừ tất cả chướng như vậy thì pháp Như như, Như như trí vô cùng thanh tịnh. Pháp giới Như như và trí tuệ thanh tịnh. Tất cả tự tại đều bao trùm trọn vẹn như vậy, đạt được tất cả tự tại thì tất cả các chướng đều diệt trừ, tất cả mọi thứ đều thanh tịnh. Tướng trí Như như này nếu thấy như vậy thì gọi là Thánh kiến, đó gọi là chân thật thấy Phật. Vì sao? Vì Như như được thấy Như như! Vì thế Như Lai thấy tất cả chư Như Lai! Vì sao? Vì Thanh văn, Duyên giác đã ra khỏi ba cõi, tìm kiếm cảnh giới chân thật nên chẳng thể thấy biết. Sự chẳng thấy biết của Thánh nhân, tất cả phạm phu đều sinh nghi hoặc, phân biệt điên đảo, chẳng thể được độ thoát, ví như con thỏ muốn bơi qua biển cả. Vì sao? Vì chẳng thể thông đạt pháp Như như.

Lại nữa, nay thiện nam! Tất cả Như Lai tâm không phân biệt, đối với tất cả pháp đều được tự tại, trí tuệ, nhận thức thấy đều vô ngại, thanh tịnh, chính là cảnh giới của mình chẳng chung với người khác. Vậy nên, ở vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp, các Đức Như Lai chẳng tiếc thân mạng có thể làm việc khó làm nên được thân này. Thân này tối thượng không thể so sánh, là chỗ tối thắng, chẳng thể nghĩ bàn, vượt qua giới hạn của lời nói, là nơi tịch tịnh vượt qua tất cả sự sợ hãi. Nay thiện nam! Như vậy, thấy biết Như như là chẳng sinh, chẳng già, chẳng chết, tuổi thọ không giới hạn, không ngủ nghỉ, không ăn uống, thân tâm luôn định tĩnh, không tán loạn. Nếu đối với Như Lai khởi lòng tranh cãi thì chẳng thể thấy Như Lai. Lời nói của Như Lai đều đem lại lợi ích, người nào lắng nghe đều được giải thoát. Nếu có người ác, voi ác, cầm thú hung dữ... thì chẳng thể gặp. Đối với Như Lai mà khởi nghiệp thì quả báo vô biên. Tất cả Như Lai không việc gì không ghi nhớ. Tâm không muốn biết tất cả cảnh giới. Đối với sinh tử và Niết-bàn không có tâm sai khác. Lời thọ ký của Như Lai không gì chẳng quyết định. Các Đức Phật Như Lai, trong bốn uy nghi đều dùng trí để thu giữ. Tất cả các pháp không có gì



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chẳng làm, dùng tâm Từ bi bao trùm khắp cả để làm lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Này thiện nam! Thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh Kim Quang Minh này mà lắng nghe, tin hiểu thì chẳng bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, A-tu-la, thường được sinh lên cõi trời, cõi người chẳng làm hạng hạ liệt, thường gần gũi với các Đức Phật Như Lai, nghe nhận chánh pháp, thường sinh ra ở các cõi Phật thanh tịnh. Vì sao? Vì được nghe pháp sâu xa này. Thiện nam này Như Lai đã thấy, đã thọ ký sẽ không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Thiện nam này được nghe pháp sâu xa như vậy thì phải biết người đó chẳng chê bai Như Lai, chẳng phỉ báng chánh pháp, chẳng chê bai Thánh tăng, tất cả chúng sinh chưa gieo trồng căn lành khiến cho họ gieo trồng, người đã gieo trồng căn lành thì khiến cho tăng trưởng thành tựu, khiến cho chúng sinh trong tất cả thế giới đều có thể tu hành sáu pháp Ba-la-mật.

Lúc đó, Bồ-tát Hư Không Tạng, Phạm vương, Đế Thích, Tứ Thiên vương, các Thiên chúng... liền đứng dậy, sửa áo vai phải, chấp tay cung kính, đảnh lễ dưới chân Đức Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu cõi nước nào mà có giảng nói kinh điển vi diệu Kim Quang Minh này thì ở cõi nước ấy có bốn điều lợi ích. Những gì là bốn?

1. Dân chúng của quốc vương đó cường thịnh, không có các oán địch, lìa khỏi dịch bệnh, tuổi thọ lâu dài, cát tường an lạc, chánh pháp hưng thịnh.

2. Tể tướng, đại thần hòa thuận không tranh giành sự tín nhiệm của vua.

3. Sa-môn, Bà-la-môn và nhân dân trong thôn ấp của cõi nước ấy đều tu hành theo chánh pháp, nhiều sự lợi ích, tuổi thọ dài lâu, giàu có an vui, vun bồi những ruộng phước.

4. Trong ba mùa, bốn đại điều hòa thích hợp, được chư Thiên cùng nhau ủng hộ, lòng từ bi bình đẳng không gây hại, khiến cho tất cả chúng sinh thành tâm quy ngưỡng, đều tu hành hạnh Bồ-đề.

Bốn thứ công đức lợi ích như vậy, chúng con đều sẽ vì chúng sinh làm lợi ích khắp nơi.

Đức Phật nói:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Hay thay! Hay thay! Này thiện nam! Đúng vậy! Đúng vậy!  
Các ông cần phải như vậy mà tu hành đúng như kinh điển này thì  
pháp trụ thế lâu dài.

